

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN THỊ THÁI PHƯƠNG**

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG  
NGƯỜI HÀN QUỐC TẠI KHU ĐÔ THỊ TRẦU CAU  
THÀNH PHỐ BẮC NINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA  
Khóa 10 (2018-2020)**

**Hà Nội, 2020**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

*Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Bùi Hoài Sơn*

**Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại  
Trường ĐHSPT Nghệ thuật Trung ương  
Vào hồi: ngày 3 tháng 2 năm 2020**

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

**- Thư viện trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh hội nhập văn hóa diễn ra mạnh mẽ, cùng với những phát triển chung của đất nước trong khoảng ba thập niên trở lại đây, việc triển khai công tác nghiên cứu, phân tích về đặc trưng và sự tiếp biến văn hóa của cộng đồng người nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam là một yêu cầu bức thiết. Từ đó, có được nhận thức đúng đắn, chính sách quản lý, phát triển văn hóa phù hợp.

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của kinh tế, đặc biệt là hợp tác chiến lược kinh tế giữa tỉnh Bắc Ninh và các đối tác Hàn Quốc, nền văn hóa giữa hai nước cũng được tăng cường giao lưu, tiếp xúc. Văn hóa truyền thống của Việt Nam trong các gia đình đa văn hóa Hàn – Việt thay đổi nhiều, hoạt động văn hóa của cộng đồng người Hàn Quốc tại Bắc Ninh, tập trung ở khu đô thị Trâu Cau trở thành mối quan tâm văn hóa của người dân thành phố và ảnh hưởng ít nhiều đến bản sắc văn hóa truyền thống của người Kinh Bắc. Việc tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc và nghiên cứu phương cách quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng trong sự phát triển kinh tế, sự giao lưu, tiếp biến văn hóa cộng đồng này sẽ cung cấp cứ liệu cho các nhà hoạch định chính sách xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Vấn đề này cũng đã được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm. Nhiều nghị quyết có ý nghĩa chiến lược về văn hóa đã được ban hành để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định: Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Hội nghị lần thứ IX Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành nghị quyết mới về xây dựng và phát triển VH, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Nghị quyết có ý nghĩa chiến lược, chỉ đạo quá trình xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa ở nước ta. Cùng với vấn đề bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nền văn hóa mới, quản lý hoạt động văn hóa của cộng đồng người nước ngoài cần được quan tâm đúng mực, vào những thời điểm quan trọng cần có quyết sách văn hóa đúng đắn, để đạt được mục tiêu vừa phát triển và giữ gìn bản sắc văn hóa, vừa tiếp thu chọn lọc tinh hoa từ nền văn minh tiên tiến trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

Hiện nay chưa có nhiều công trình nghiên cứu về văn hóa cộng đồng người nước ngoài tại những vùng kinh tế đặc thù có người nước ngoài sinh sống và cụ thể hơn là hoạt động văn hóa cộng đồng của đối tượng người Hàn Quốc tại Bắc Ninh. Hơn bao giờ hết, các nhà lãnh đạo,

những người làm công tác quản lý cần quan tâm đến văn hóa cộng đồng người nước ngoài, nghiên cứu những chuyển biến đương thời của văn hóa để kịp thời đưa ra những chính sách, hoạch định chiến lược quản lý văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc trong bối cảnh hội nhập kinh tế. Vì vậy, tác giả đã chọn nghiên cứu đề tài “***Quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người nước ngoài tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh***”

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Hoạt động quản lý nhà nước cấp Trung Ương về văn hóa người nước ngoài nói chung và quản lý văn hoá người nước ngoài trên địa bàn cấp thành/thị/quận/huyện (gọi tắt là cấp huyện) nói riêng đang đặt ra nhiều vấn đề cả về lý luận và thực tiễn, đòi hỏi phải được nghiên cứu, giải quyết.

Qua nghiên cứu, tìm hiểu tác giả thấy đến thời điểm thực hiện luận văn này chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu về quản lý văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh. Trên cơ sở kế thừa, tiếp thu thành quả của các công trình nghiên cứu gần, cùng với việc sưu tầm các tài liệu và khảo sát trực tiếp tại khu đô thị tác giả đã đi sâu vào nghiên cứu về công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng để đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý.

## **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Trên cơ sở khảo sát phân tích, đánh giá thực trạng quản lý với những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, người viết hướng tới mục đích đưa ra các giải pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau.

### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

- Nghiên cứu khái quát về văn hóa Hàn Quốc tại Việt Nam
- Nghiên cứu tổng quan về khu đô thị Trầu Cau, lịch sử hình thành cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau
- Khảo sát, phân tích đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh
- Đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc

## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc sinh sống tại khu đô thị Trầu Cau thành phố Bắc Ninh.

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về nội dung: Những hoạt động văn hóa cộng đồng cơ bản có sự tham gia, biến đổi rõ nét trong quá trình chung sống tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh. Thực trạng quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị. Lĩnh vực văn hóa xã hội gồm: tôn giáo tín ngưỡng, cơ cấu lao động, ứng xử xã hội trong hoạt động tại cộng đồng, trang phục, ẩm thực, sinh hoạt văn hóa cộng đồng – thể dục thể thao tại các thiết chế văn hóa; Văn hóa nghệ thuật gồm: ngôn ngữ, ngày lễ truyền thống, hoạt động sinh hoạt văn nghệ.

- Về mặt không gian: Địa bàn khu đô thị HUD Trầu Cau rộng 27,67 ha, tại phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh

- Về mặt thời gian: Từ năm 2010 đến nay (là khi thành phố Bắc Ninh hoàn tất xây dựng hai khu công nghiệp, sáu cụm công nghiệp trên địa bàn đến nay, các công ty và nhà máy bắt đầu đi vào hoạt động, lực lượng lao động người Hàn Quốc đến cư trú tại địa phương, bước đầu manh nha hình thành cộng đồng tại phường)

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp điền dã: Đi khảo sát thực tế tại những nơi đến, quay phim, chụp ảnh, quan sát, tham dự...các buổi họp của Ban quản lý khu đô thị

- Phương pháp phỏng vấn sâu một số cán bộ và cư dân người Hàn Quốc để làm rõ hơn thực trạng quản lý và cách đánh giá từ các góc độ khác nhau.

- Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu thứ cấp: Tìm những tài liệu sách, báo và thông tin trên mạng...liên quan đến công tác quản lý hoạt động văn hóa người Hàn Quốc

- Phương pháp tiếp cận liên ngành: Quản lý văn hóa, Xã hội học, Dân tộc học, Văn hóa học để làm rõ các mặt của quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng.

## **6. Những đóng góp của luận văn**

Trên cơ sở phân tích thực tế, người viết chỉ ra những mặt tồn tại và hạn chế, những vấn đề gì đã và đang làm được, những vấn đề gì chưa làm được hoặc cần được khắc phục theo những hướng mới; đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau

Luận văn là nguồn tư liệu cho công tác nghiên cứu và công tác quản lý di tích của ngành văn hóa thành phố Bắc Ninh

## **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, phần chính của luận văn gồm 3 chương:

**Chương 1:** Khái quát chung về hoạt động văn hóa cộng đồng và cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau

**Chương 2:** Thực trạng quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau

**Chương 3:** Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau

## **Chương 1**

# **KHÁI QUÁT CHUNG VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG VÀ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HÀN QUỐC TẠI KHU ĐÔ THỊ TRẦU CAU**

## **1.1. Một số khái niệm**

### **1.1.1. Văn hóa cộng đồng**

Khi nghiên cứu về văn hóa cộng đồng, đã có nhiều nhà nghiên cứu ở các góc độ khác nhau và đã đưa ra định nghĩa cũng có sự khác nhau ít nhiều. Trên thực tế, khi bàn về văn hóa cộng đồng, tác giả Phạm Hồng Tùng đã đưa ra khái niệm như sau: *“Văn hóa cộng đồng được hiểu là những phương thức ứng xử chung, những tiến bộ trong lối sống đạo đức, hành vi ứng xử của mỗi cá nhân, mỗi nhóm xã hội sống cùng chung trong một môi trường, có mối quan tâm chung, tạo nên bản sắc, đặc trưng riêng của cộng đồng đó”*

### **1.1.2. Hoạt động văn hóa**

Nhà nghiên cứu Trần Ngọc Thêm cho rằng: *“Không chỉ có con người và tự nhiên được biến đổi bởi con người thuộc về văn hóa, mà bản thân hoạt động, phương thức hoạt động, công nghệ hoạt động của con người để tạo ra các sản phẩm ấy cũng thuộc về văn hóa. Hoạt động là mắt xích nằm giữa con người với tự nhiên và xã hội: hoạt động tạo ra văn hóa và bản thân hoạt động cũng là văn hóa”*

### **1.1.3. Quản lý**

Hiện nay, với ý nghĩa thông thường, phổ biến thì *“Quản lý”* có thể hiểu là hoạt động tác động một cách có tổ chức và định hướng của chủ thể quản lý tới những đối tượng quản lý để điều chỉnh chúng vận động và phát triển theo những mục tiêu nhất định đã đề ra.

Dưới góc độ nghiên cứu của các nhà khoa học nghiên cứu về quản

lý hiện nay thì “*Quản lý là sự tác động chỉ huy, điều khiển các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người để chúng phát triển phù hợp với quy luật, đạt tới mục đích đã đề ra và đúng với ý chí của người quản lý (khái niệm này được tiếp cận dưới góc độ quản lý là việc tổ chức, chỉ đạo các hoạt động của xã hội nhằm đạt được một mục đích của người quản lý)*”. Theo cách tiếp cận này, quản lý đã nói rõ lên cách thức quản lý và mục đích quản lý nói chung)

#### ***1.1.4. Quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng***

Quản lý văn hóa cộng đồng là quản lý nhà nước về tổng thể giá trị hình thành từ quan niệm, chuẩn mực, nguyên tắc, cách tiếp cận và phương thức lãnh đạo trong lĩnh vực văn hóa, với mối quan hệ tương tác hài hòa giữa chủ thể quản lý và khách thể cộng đồng cùng hướng tới một mục tiêu chung, đồng thời đảm bảo hài hòa nhu cầu, mục tiêu riêng của mỗi bên.

Quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng có sự tham gia của cộng đồng, có chức năng định hướng, xây dựng và quản lý các hoạt động giáo dục, khoa học, văn hóa nghệ thuật, các hoạt động đạo đức, tín ngưỡng, lối sống xã hội và các hoạt động khác, gắn bó thống nhất với nhau trong đời sống văn hóa cộng đồng. Quản lý các hoạt động văn hóa bao gồm các hoạt động khác nhau như: tổ chức, xây dựng và quản lý những vấn đề liên quan đến văn hóa theo một tổ chức nhất định hoặc tại một không gian nhất định.

### ***1.2. Cơ sở pháp lý về quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người nước ngoài***

#### ***1.2.1. Các văn bản của Trung ương***

Cấp Trung ương xác lập hệ quan điểm chủ đạo (hệ tư tưởng chính trị, kinh tế, xã hội, đạo đức...), những nguyên tắc cơ bản xây dựng và phát triển văn hóa, cơ sở để xác lập nội dung và phương thức quản lý văn hóa. Công tác quản lý văn hóa cộng đồng người nước ngoài tuân theo Hiến pháp và Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam, được qui định rõ trong các văn kiện của Đảng, trong Chính sách vĩ mô về phát triển văn hóa của Chính phủ, pháp lệnh của Bộ VH-TT&DL và các bộ, ban ngành liên quan.

Nhà nước đã ban hành một hệ thống văn bản pháp quy về văn hóa (những điều khoản về văn hoá trong Hiến pháp, những Luật quy định về văn hoá và có liên quan do Quốc hội ban hành; những văn bản dưới luật do Chính phủ, Bộ VHTT, UBND các cấp, Sở VHTT ban hành...). Các văn bản pháp luật quan trọng là: Hiến pháp (2013), Luật Báo chí (2016), Luật Xuất bản (2012), Luật Giáo dục (2019), Luật Di sản văn hóa

(2001), Luật thư viện (2019), Luật quảng cáo (2012), Quyền Tác giả trong Luật Dân sự (2015); Quyền kinh doanh và dịch vụ văn hoá trong Luật Đầu tư (2014), Luật Doanh nghiệp (2014); Chính phủ còn ban hành nhiều văn bản dưới luật như Nghị định 110/2018/NĐ-CP ban hành 29/8/2018 qui định về quản lý và tổ chức lễ hội; Nghị định 126/2018/NĐ-CP ban hành 20/9/2018 qui định về thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam. Căn cứ vào các đạo luật và các văn bản pháp quy đã ban hành, có 12 lĩnh vực hoạt động văn hóa cần được quản lý như: Báo chí, Xuất bản, Internet, Quảng cáo, Điện ảnh, Nghệ thuật biểu diễn, Mỹ thuật, Thư viện, Bảo tồn, Bảo tàng, Văn hóa thông tin cơ sở, Văn hóa các dân tộc thiểu số, Quyền tác giả, nhuận bút, Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm, Tổ chức bộ máy quản lý văn hóa, Đào tạo, thanh tra, kiểm tra.

### ***1.2.2. Các văn bản của địa phương***

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành các quy định, chính sách, hướng dẫn về hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa. Chỉ đạo xây dựng quy hoạch quản lý về văn hóa tập trung và lập kế hoạch thực hiện việc quản lý về văn hóa tập trung. Chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp quản lý việc quản lý di sản văn hóa. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động quản lý lĩnh vực văn hóa.

Quyết định số 34/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh do Chủ tịch tỉnh Nguyễn Hương Giang ký ngày 31/12/2019 về Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Quyết định 195/2013/QĐ-UBND ban hành ngày 22/5/2013 do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tử Quỳnh ký, về Quy chế phối hợp quản lý Nhà nước trong tuyển dụng và quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ban hành ngày 18/12/2015 do Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Tử Quỳnh ký, về việc thành lập Sở Ngoại Vụ tỉnh Bắc Ninh và ban hành qui chế hoạt động trong quản lý người nước ngoài.

Chỉ thị 15/CT-UBND ban hành ngày 19/11/2019 do phó Chủ tịch UBND Tỉnh Nguyễn Tiến Nhưong ký, về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động tại tỉnh Bắc Ninh.

Kế hoạch số 77/KH-UBND ban hành ngày 3/4/2019 do phó Chủ tịch UBND Tỉnh Nguyễn Hữu Thành ký về Thanh kiểm tra định kì hàng



năm đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Quyết định số 2777/QĐ-UBND ban hành ngày 13/11/2018 của UBND thành phố Bắc Ninh về việc ban hành Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố.

Công văn số 1024/SVHTTDL-TTDL ngày 29/08/2019 của Sở VH-TT&DL tỉnh Bắc Ninh triển khai Danh mục hoạt động thể thao bắt buộc có người hướng dẫn tập luyện, danh mục hoạt động thể thao mạo hiểm cần có giám sát... áp dụng cho hoạt động thể thao cá nhân và tập thể bao gồm người nước ngoài.

### ***1.3. Nội dung quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc***

Qua việc nghiên cứu đặc trưng văn hóa của cộng đồng người Hàn Quốc và quy chế hoạt động văn hóa của Nhà nước kết hợp với thực trạng hoạt động văn hóa của cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trâu Cau thành phố Bắc Ninh, bước đầu tác giả luận văn đưa ra khung nghiên cứu về thực trạng quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trâu Cau thành phố Bắc Ninh như sau:

1. Ban hành và thực thi các văn bản quản lý
2. Sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo, văn hóa truyền thống
3. Hoạt động giao lưu văn hóa với cộng đồng người Việt, trong cộng đồng người Hàn Quốc, giữ gìn môi trường văn hóa.
4. Sinh hoạt tại các thiết chế văn hóa, công tác xã hội hóa và huy động nguồn lực từ cộng đồng cho các thiết chế văn hóa tại khu đô thị.
5. Vai trò tự quản của cộng đồng người Hàn Quốc trong các hoạt động văn hóa cộng đồng.
6. Công tác thanh tra kiểm tra, thi đua khen thưởng.

Nội dung quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trâu Cau trên đây sẽ được triển khai ở chương II của bản luận văn.

## ***1.4. Khái quát về cộng đồng người Hàn Quốc và khu đô thị Trâu Cau – thành phố Bắc Ninh***

### ***1.4.1. Đặc điểm tự nhiên xã hội***

***1.4.1.1. Đặc điểm kinh tế, chính trị, xã hội của thành phố Bắc Ninh***  
 Bắc Ninh là tỉnh có diện tích nhỏ nhất Việt Nam, thuộc đồng bằng sông Hồng và nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, Việt Nam. Tỉnh Bắc Ninh có 8 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm 1 thành phố, 1 thị xã, 6 huyện với 126 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 26 phường, 6 thị trấn và 94 xã. Trong đó, thành phố Bắc Ninh là trung tâm hành chính của tỉnh, đô thị loại I, diện tích 62,64 km<sup>2</sup>, gồm 19 phường. Thành

phố Bắc Ninh có nhiều khu công nghiệp lớn, đang trong quá trình phát triển toàn diện, góp phần lớn vào công cuộc thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Bắc Ninh và khu vực phía Bắc thủ đô Hà Nội. Dân số toàn thành phố là 520.244 người. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh cao gấp hơn 2,5 lần so với bình quân cả nước, điều này mang đến cho người dân trên thành phố Bắc Ninh nói riêng cuộc sống đủ đầy, ấm no về vật chất

#### *1.4.1.2. Đặc điểm tự nhiên và lịch sử hình thành cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau*

Trầu Cau Garden là tổ hợp nhà phố thương mại, liền kề điển hình, biệt thự riêng biệt và nhà vườn cao cấp kết hợp với chung cư 11 tầng nổi. Dự án được xây dựng trở thành khu đô thị kiểu mẫu nằm trong tổ hợp khu đô thị mới Lê Thái Tổ, có tổng diện tích 26,7 hecta.

Trong khu đô thị có các hạng mục cơ bản là:

- (1) Nhà ở: 44 biệt thự sân vườn; 256 nhà liền kề; 220 căn hộ chung cư.
- (2) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống đường nội khu phục vụ giao thông, hệ thống cấp ngầm phục vụ thông tin liên lạc, cấp nước sạch, cấp năng lượng, hệ thống thoát nước, vệ sinh môi trường...).

#### *1.4.2. Đặc điểm hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau*

Hoạt động văn hóa cộng đồng mang tính “xương sống” của ngành văn hóa trong các hoạt động cộng đồng. Người đứng ra định hướng, tổ chức là các cán bộ làm công tác văn hóa quần chúng ở cơ sở (cụm từ của ngành Văn hóa dùng) nhằm đáp ứng nhu cầu trên lĩnh vực tinh thần, giải trí trong nhân dân, làm động lực để mọi người sống khỏe, sống đẹp, sống có ích, sinh hoạt theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước. Ngoài những nội dung hoạt động được triển khai theo nhiệm vụ công tác văn hóa cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, cùng cộng đồng người Việt cùng cư trú tại địa bàn thì hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc còn được thể hiện qua những đặc điểm sau:

##### *1.4.2.1. Sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo, văn hóa truyền thống*

Tại Hàn Quốc, đất nước tự do về Tôn giáo, vì vậy hầu hết tất cả các tôn giáo trên thế giới đều có mặt, tồn tại song song và hài hòa cùng với tín ngưỡng dân gian. Văn hóa truyền thống, tín ngưỡng tôn giáo Hàn Quốc có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam, đó là Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo, Ki-tô giáo, là những tôn giáo phổ biến trong khu vực Đông Bắc Á. Theo báo cáo của cục thống kê và đo lường Hàn Quốc, tính đến năm 2005 Hàn Quốc có 53% người dân theo đạo, năm 2008 có 510 tổ chức tôn giáo khác nhau đang hoạt động.

#### *1.4.2.2. Hoạt động giao lưu văn hóa*

Hai nước Hàn Quốc – Việt Nam đã mở quan hệ hợp tác trên nhiều lĩnh vực kinh tế và văn hóa xã hội, cùng với đó, theo thống kê của cục dân số Hàn Quốc năm 2018, mỗi năm có hơn 6.000 cô dâu người Việt Nam lấy chồng Hàn Quốc, từ 2015 không tăng nhưng duy trì tính ổn định. Do vậy, hoạt động giao lưu văn hóa giữa hai đất nước nhận được sự quan tâm đặc biệt của cả hai bên. Về phía Việt Nam, chúng ta tổ chức Ngày kỉ niệm văn hóa Hàn Quốc thường niên như Ngày văn hóa Hàn Quốc năm 2015 tại Thái Nguyên; Những ngày Hàn quốc tại Hà Nội năm 2017; Ngày hội giao lưu văn hóa Hàn Quốc tại Đà Lạt năm 2019; Festival ATA land tại TP.Hồ Chí Minh năm 2019;... Trung tâm văn hóa Hàn Quốc tại 49 Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội là nơi quảng bá về đất nước Hàn Quốc, tổ chức giao lưu văn hóa nghệ thuật Hàn-Việt, mở các khóa học ngôn ngữ và tập quán, kĩ năng, lối sống của người Hàn Quốc cho các cô dâu người Việt, là cầu nối phát triển du lịch, giáo dục, lao động việc làm cho những người có nhu cầu của hai quốc gia.

#### *1.4.2.3. Sinh hoạt tại các thiết chế văn hóa*

Cộng đồng người Hàn Quốc tham gia sinh hoạt tại các thiết chế văn hóa chung dành cho cư dân khu đô thị như bể bơi, công viên cây xanh, tham gia các hoạt động cộng đồng tại nhà văn hóa khu. Các thiết chế liên quan đến tín ngưỡng như đền, chùa, nhà thờ quanh khu vực...cũng ghi nhận có sự tham gia của người Hàn Quốc. Đặc biệt, với hệ thống chùa cổ tại tỉnh Bắc Ninh do đặc điểm lịch sử mang lại, nơi đây là địa chỉ thu hút cộng đồng người Hàn Quốc từ khắp nơi trong và ngoài nước đến chiêm bái, ngắm cảnh chùa và tìm hiểu về nguồn gốc, cổ vật, giai thoại lịch sử của các ngôi chùa cổ.

#### *1.4.3. Ảnh hưởng của hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tới cư dân Bắc Ninh*

Hoạt động văn hoá cộng đồng góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng, người dân trong việc xây dựng, bảo vệ môi trường văn hóa cộng đồng lành mạnh trên cơ sở tôn trọng, bảo vệ môi trường thiên nhiên, đối thoại văn hóa hòa hảo của cộng đồng người Hàn Quốc với cư dân khu đô thị nói riêng, với người Bắc Ninh nói chung, góp phần nâng cao chất lượng sống của cộng đồng. Được đánh giá là quốc gia phát triển tại châu Á, Hàn Quốc cung cấp cho người dân hệ thống tri thức đầy đủ, xây dựng ý thức văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, xã hội. Người Hàn Quốc đề cao tính tập thể, trách nhiệm cá nhân trong cộng đồng. Khi đến Việt Nam làm việc và sinh sống, cộng đồng người Hàn Quốc vô hình chung đã lan tỏa những giá trị tốt đẹp này đến cho người Việt qua những

hoạt động chung của cộng đồng nơi cư trú, văn hóa công sở, tác phong làm việc. Bên cạnh đó, đặc trưng văn hóa Hàn Quốc có nhiều nét tương đồng với văn hóa Việt Nam do chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Quốc một cách khá toàn diện và sâu sắc tuy nhiên người Bắc Ninh không tiếp thu văn hóa từ cộng đồng người Hàn Quốc một cách thụ động, mà có sự chọn lọc, học hỏi và phát huy những đặc điểm riêng của mình trong hoạt động văn hóa cộng đồng chung. Tuy vậy, tôn giáo - tín ngưỡng chi phối mọi hoạt động đời sống của con người trong việc ăn, ở, trang phục, lễ nghi, nếp sống...v.v.

#### ***1.4.4. Vai trò của quản lý đối với hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc***

Quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng là nòng cốt trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, xã hội ở địa phương; là cơ sở, công cụ trực tiếp và đắc lực của các cấp chính quyền trong lãnh đạo quản chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Các quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đến được với đại đa số quần chúng nhân dân hay không, kiểm soát xã hội và định hướng tư tưởng cho quần chúng nhân dân hiểu đúng và thực hiện đúng một phần quan trọng là nhờ ở công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng.

Hoạt động văn hóa cộng đồng không thể thiếu đi công tác quản lý của địa phương, các cấp chính quyền. Công tác quản lý văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trần Cau được tiến hành trên tinh thần dân chủ, xã hội hóa, lấy tư tưởng mỹ học Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam làm kim chỉ nam. Lực lượng cán bộ, cơ quan quản lý giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có kỹ năng, có đạo đức sẽ giúp định hướng và tổ chức các hoạt động văn hóa một cách sáng tạo, hiệu quả; đồng thời, đề xuất các cơ quan cấp trên giúp đỡ, tạo điều kiện phát huy tốt vai trò của các công trình thiết chế văn hóa trên địa bàn khu đô thị. Quản lý tốt văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc giúp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại khu đô thị. Thực hiện được điều này, không những đẩy mạnh hoạt động văn hóa cơ sở ở các thiết chế văn hóa, làm phong phú và sôi nổi các hoạt động giao lưu văn hóa của cộng đồng mà còn dung hòa mối quan hệ giữa hai cộng đồng Hàn - Việt, giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam, gắn kết cộng đồng trong những sinh hoạt thường ngày cùng thái độ đúng đắn của cộng đồng với văn hóa Hàn Quốc.

Quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tốt góp phần ổn định chính trị xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, có tác động to lớn đối với việc xây dựng con người và xây dựng môi trường văn hóa chung của cộng đồng khu đô thị Trần Cau.

## **Tiểu kết**

Điểm nổi bật trong hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau là sự hài hòa cùng tham gia của cư dân người Việt cùng khu đô thị trên nhiều sự kiện văn hóa, đời sống. Tâm thế hòa nhập, đoàn kết cùng phát triển thể hiện trong sự học hỏi, tôn trọng văn hóa bản địa của cộng đồng người Hàn Quốc, là động lực để điều chỉnh các hành vi theo hướng gia tăng sự hòa hợp, giảm thiểu xung đột, tạo nên sự bền vững trong quá trình chung sống, sinh hoạt văn hóa của hai bên.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HÀN QUỐC TẠI KHU ĐÔ THỊ TRẦU CAU**

#### **2.1. Chủ thể quản lý**

##### **2.1.1. Phòng Văn hóa –Thể thao thành phố Bắc Ninh**

Toàn bộ cư dân sinh sống trên địa bàn thành phố Bắc Ninh (bao gồm cả cộng đồng người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh) là những đối tượng chịu sự quản lý chung của UBND tỉnh Bắc Ninh; Chính quyền các cấp. Lĩnh vực văn hóa theo sự chỉ đạo của UBND – HĐND tỉnh Bắc Ninh, Sở VH-TT&DL Tỉnh Bắc Ninh và phòng VH-TT các huyện thị. Khu đô thị Trầu Cau thuộc phường Võ Cường- thành phố Bắc Ninh, chịu sự quản lý trực tiếp của UBND phường Võ Cường và Phòng VH-TT thành phố Bắc Ninh trong lĩnh vực văn hóa. Phòng VH-TT thành phố trong các hoạt động chính: Hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động; Quản lý di tích lịch sử - văn hóa và lễ hội truyền thống; Quản lý xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; Quản lý thiết chế văn hóa; Hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa; Thanh kiểm tra và xử lý vi phạm.

##### **2.1.2. Ủy ban nhân dân phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh**

Nghị định 92/2009/NĐ-CP sửa đổi năm 2019; Nghị định 112/2011/NĐ-CP; Nghị định 61/2012/NĐ-CP; Thông tư 13/2019/TT-BNV qui định về số lượng, trình độ công chức cấp xã, theo đó UBND Phường Võ Cường có 02 công chức Văn phòng - Thống kê; 03 công viên chức bộ phận Tài chính - Kế toán; 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch và 02 công chức Văn hóa - Xã hội; 03 cán bộ Địa chính - Xây dựng – Đô thị và Môi trường.

##### **2.1.3. Ban quản lý khu đô thị Trầu Cau**

Điều 16 QĐ08- 2008/ QĐ- BXD và Khoản 2 Điều 103 Luật Nhà ở năm 2014 quy định: đối với nhà chung cư có từ 20 căn hộ trở lên bắt buộc phải thành lập Ban quản trị nhà chung cư. Ban quản trị nhà chung

cur là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu và hoạt động theo mô hình như Hội đồng quản trị của công ty cổ phần hoặc Ban Chủ nhiệm của hợp tác xã;

Ban quản lý khu đô thị Trầu Cau được thành lập và hoạt động theo qui chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, quyết định số 123/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Ninh do phó chủ tịch UBND Nguyễn Tử Quỳnh kí. Khu đô thị Trầu Cau là khu phố loại 2 theo những tiêu chuẩn thang đo của thành phố Bắc Ninh lập ra. Theo đó, Ban quản lý khu đô thị được đại diện các hộ gia đình tổ chức bầu cử công khai, có nhiệm kỳ hoạt động là 2 năm 6 tháng.

#### **2.1.4. Cơ chế phối hợp giữa cơ quan có chức năng quản lý văn hóa với các tổ chức khác**

Sở VH-TT&DL, Phòng VH-TT thành phố, UBND phường Võ Cường cùng với Ban quản lý khu đô thị tổ chức quản lý các hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau. UBND phường Võ Cường là chủ thể quản lý nhà nước, trực tiếp điều hành tổ chức duy trì các hoạt động văn hóa tại khu đô thị, đồng thời tham mưu cho UBND thành phố Bắc Ninh trong công tác xây dựng kế hoạch quản lý, chiến lược phát triển hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc. UBND phường Võ Cường và Phòng VH-TT Thành phố huy động nhân lực, vật lực tổ chức và duy trì các hoạt động văn hóa tại khu đô thị Trầu Cau. Sự phối hợp của các chủ thể quản lý nhà nước theo trực dọc, theo sự phân cấp, phân quyền, từ cấp Sở phía dưới là Phòng VH-TT, UBND phường Võ Cường vừa là chủ thể quản lý các hoạt động văn hóa cộng đồng tại khu đô thị Trầu Cau vừa là đơn vị thực thi kế hoạch của Sở VH-TT&DL và UBND thành phố Bắc Ninh tổ chức thí điểm quản lý văn hóa người nước ngoài tại khu đô thị Trầu Cau.

#### **2.2. Hoạt động quản lý**

Bên cạnh việc nghiên cứu hệ thống văn bản chỉ đạo, trực tiếp gỡ gỡ và làm việc thực tế với các cấp ban ngành chịu trách nhiệm trong công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau, tác giả đã lập nhóm nghiên cứu khảo sát trên địa bàn khu đô thị Trầu Cau. Để định lượng các yếu tố trong hoạt động văn hóa cộng đồng, đánh giá ảnh hưởng của hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc đến cư dân khu đô thị Trầu Cau nói riêng và ứng xử của cộng đồng này với xã hội nói chung, giúp ích cho công tác quản lý, đồng thời phản ánh được phần nào thực trạng quản lý văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc, tác giả đã xây dựng bảng hỏi điều tra xã hội học, phát 300

phiếu cho đối tượng người Hàn Quốc được lựa chọn ngẫu nhiên, trải đều ra 3 tổ của khu đô thị (khu vực biệt thự sân vườn; khu vực nhà liền kề; khu chung cư cao tầng), độ tuổi từ 25-60 tuổi, giới tính Nam nhiều hơn giới tính Nữ, chiếm 95%; người độc thân nhiều hơn 5 lần người sống chung với gia đình. Thời gian từ 5/1/2020 đến 15/5/2020, nhằm xây dựng nên 07 bảng biểu, là những nội dung cơ bản nhất của quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng. Các nội dung nghiên cứu này được định lượng hóa bằng biến số tự đánh giá của khách thể nghiên cứu sử dụng thang đo Likert (từ 1 đến 5). Tác giả đưa ra kết luận chung dựa vào hệ số Means (trung bình) của số liệu nghiên cứu, là những nội dung cơ bản nhất của thực trạng quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau. Các bảng tổng hợp đã được đưa vào những phần tiếp theo trong luận văn này.

### **2.2.1. Ban hành và thực thi các văn bản quản lý**

Trong quá trình quản lý, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có chức năng quản lý văn hóa với các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương đã tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, không ngừng nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng.

Trung ương Đảng, Chính phủ, Bộ VH-TT&DL đã ban hành văn bản chỉ đạo, xây dựng quy chế trong lĩnh vực nếp sống văn hóa cộng đồng như: Quy chế về lễ hội, lễ cưới, lễ tang; Chủ trương xây dựng qui ước làng văn hóa, gia đình văn hóa... được phổ biến đến cấp xã, thôn, cụm dân cư. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng được Sở VH-TT&DL tỉnh Bắc Ninh quán triệt đến các cấp, đơn vị có liên quan. Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở VH-TT&DL, Phòng VH – TT thành phố triển khai các quy định về quản lý văn hóa nghệ thuật, quản lý văn hóa cộng đồng bằng nhiều phương thức, thông qua các lớp tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ, nhằm giúp cho mỗi cán bộ phải thực sự am tường, có đủ hiểu biết và nhận thức đúng về chủ trương, chính sách, chế tài xử phạt để giúp tuyên truyền, vận động, định hướng người dân tham gia các hoạt động văn hóa cộng đồng không vi phạm những quy định, thuần phong mỹ tục trong văn hóa, ứng xử, pháp luật nhà nước. Năm 2019, Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự, kỉ cương, văn minh đô thị gắn với việc thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn tỉnh, và quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính.

B1. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG TIẾP CẬN HỆ THỐNG PHÁP LÝ											
<i>Tỉ lệ % trên 300 đối tượng khảo sát</i>											
STT	Nội dung	1 điểm		2 điểm		3 điểm		4 điểm		5 điểm	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	Được phổ biến chính sách, pháp luật khi sinh hoạt CĐ tại KĐT	0	0	0	0	0	0	0	0	300	100
2	Mức độ thường xuyên sử dụng dịch vụ trợ lý pháp lý (CLB, Tam, VP...)	97	32,33	73	24,33	12	4	34	11	84	28
3	Có thể nhận được sự trợ giúp pháp lý trong phạm vi cấp cơ sở (khu đô thị)	22	7,33	73	24,33	45	15	40	13	120	40
4	Hài lòng về hệ thống pháp lý	0	0	0	0	1	0,3	27	9	272	91

Bảng 1. Đánh giá khả năng tiếp cận hệ thống pháp lý của công dân Hàn Quốc tại KĐT Trầu Cau – Tác giả xây dựng tháng 9/2020

### 2.2.2. Quản lý sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng và văn hóa truyền thống

Tại đất nước Hàn Quốc, việc thực hành nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống thường được tổ chức vào ngày lễ kỉ niệm truyền thống của dân tộc, tôn giáo đó. Người Hàn Quốc sinh sống tại khu đô thị Trầu Cau vẫn duy trì những hoạt động tinh thần dân tộc bên cạnh tham gia thực hành tín ngưỡng bản địa để lưu giữ văn hóa dân tộc cho chính gia đình, và cho cộng đồng người Hàn Quốc tại đây.

### 2.2.3. Quản lý các thiết chế văn hóa trong hoạt động văn hóa cộng đồng

Công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại các thiết chế được thực hiện dựa trên cơ sở pháp lý:

- Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2563/QĐ-TTg ngày 3 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án "Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn";

- Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

- Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

- Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí



của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn;

#### **2.2.4. Quản lý tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa và dịch vụ văn hóa**

Trong quá trình sinh sống trên địa bàn, tham gia sinh hoạt cộng đồng tại hệ thống thiết chế ở khu đô thị, các nhóm sở thích, nhóm cùng lứa tuổi, giới tính, cùng chung đặc điểm sinh hoạt được hình thành giữa cư dân người Hàn Quốc với người Việt Nam, và nội vi cộng đồng cư dân người Hàn Quốc. Nhà cộng đồng và các thiết chế có sẵn tại khu đô thị là nơi thường xuyên diễn ra các hoạt động giao lưu, sinh hoạt tập thể của cư dân khu đô thị. Những hoạt động mang tính chất nhóm đặc thù phải lên kế hoạch cụ thể và được sự thông qua của tổ trưởng tổ tự quản khu, Ban quản lý khu đô thị như: Cộng đồng người Hàn Quốc đã tổ chức hoạt động vui chơi và tặng tranh chữ cho các cháu thiếu nhi vào ngày lễ Hán văn Hangeulla (ngày 9 tháng 10); tổ chức tiệc mừng chung với cộng đồng người Việt Nam dịp Trung Thu; lễ Giáng sinh;... Mọi công tác tổ chức dù được người Hàn Quốc đứng ra chịu trách nhiệm, hay cộng đồng khu đô thị chung tay đều là hoạt động dưới sự giám sát của tổ tự quản các khu và ban quản lý khu đô thị. Với những hoạt động đặc thù hơn, có qui mô lớn, liên quan đến sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo thì Ban quản lý khu đô thị lập kế hoạch vụ thể, nắm rõ nội dung hoạt động, và trình công văn lên UBND phường Võ Cường, UBND thành phố xin ý kiến chỉ đạo trước khi cấp phép tổ chức.

#### **2.2.5. Vai trò tự quản trong các hoạt động văn hóa cộng đồng của người Hàn Quốc**

Bản chất hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư cơ sở chính là “giá trị xã hội”, điều này không phải từ các tác nhân bên ngoài tác động vào mà chính là từ những biểu hiện uy tín xã hội của mỗi con người hoặc từng tập thể cộng đồng đó. Từ đây sẽ tạo ra một sự lan truyền thông tin trong khu vực môi trường ở cơ sở mà họ đang hoạt động, thông tin lan truyền này được diễn ra theo nguyên tắc “tương tác tự nhiên” giữa các tác nhân để đạt tới một sự phối hợp linh động, thoải mái. Để đạt được điều này trong khu vực của mình người dân cơ sở cần điều chỉnh bản thân mình, quan hệ của mình để cho thích hợp với tương quan trong cộng đồng. Việc đầu tiên là diễn ra sự quan sát thăm dò diễn ra nhằm thu thập thông tin từ nhiều kênh để có những cảm nhận nhất định ban đầu, sau đó là diễn ra sự phân tích thông tin, so sánh đối chiếu tương quan giữa bản thân mình, gia đình mình, dòng tộc mình... với các tác

nhân lân cận, từ đó đề đưa ra cách ứng xử phù hợp với họ và điều này cũng không nằm ngoài tương quan mà cộng đồng dân cư ở cơ sở cho phép. Khi chung sống trong môi trường đa văn hóa, cộng đồng người Hàn Quốc tự điều chỉnh hành vi, lối sống, và tương tác lại cộng đồng một cách hài hòa, nhân ái.

### **2.2.6. Công tác thanh tra, kiểm tra, thi đua, khen thưởng**

Nội dung thanh tra trong lĩnh vực văn hóa bao gồm: Di sản văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn, Điện ảnh, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm, quyền tác giả, quyền liên quan, Thư viện, Quảng cáo; hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, văn hóa phẩm, xuất nhập khẩu văn hóa phẩm, Hoạt động của các hội, hiệp hội, liên đoàn, và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực văn hóa; Thể dục – thể thao; Du lịch; Kinh doanh du lịch...

Phòng Thanh tra – Sở VH-TT&DL thực hiện chức năng thanh tra Nhà nước và thanh tra chuyên ngành Văn hóa - Thông tin trên địa bàn Tỉnh. Thanh tra Sở VH-TT&DL có con dấu và tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, cơ cấu gồm 1 Chánh Thanh tra, 2 Phó Chánh Thanh tra và 06 thanh tra viên, thường xuyên tiến hành thanh kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính trong hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá tại các huyện thị trong tỉnh, nhất là khu vực thành phố, các phường là trung tâm kinh tế, văn hoá trọng điểm. Nội dung thanh tra bao gồm (1) Thanh tra về kinh tế - xã hội thuộc phạm vi quản lý; (2) Thanh tra hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại trụ sở tiếp dân của UBND Tỉnh- UBND Thành phố về vấn đề văn hóa, không để xảy ra các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp gây mất an ninh, trật tự; (3) Thanh tra chuyên ngành cố gắng kiểm soát thị trường dịch vụ văn hóa và các hoạt động thể dục thể thao, du lịch góp phần hạn chế các biểu hiện tiêu cực và vi phạm pháp luật trong hoạt động văn hóa; (4) Phát hiện, kiểm tra, phòng ngừa và đấu tranh tội phạm tham nhũng. Tiến hành xử lý kỉ luật đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm, thu hồi tiền và tài sản có sai phạm nộp về ngân sách nhà nước.

### **2.3. Đánh giá chung**

Chính sách xuất khẩu văn hóa của Hàn Quốc, dùng văn hóa và bằng ngành công nghiệp văn hóa làm động lực để thúc đẩy phát triển văn hóa Hàn Quốc ở nước ngoài. Đặc trưng văn hóa Hàn Quốc được nhiều người biết đến, đặc biệt ở giới trẻ là ngành công nghiệp văn hóa vô cùng phát triển, có ảnh hưởng đến xu hướng văn hóa châu Á và tạo nên những giá trị, hiệu ứng nhất định với thế giới. Các hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại nước ngoài, các sự kiện văn hóa trong nước được truyền thông đưa tin chi tiết, rầm rộ và miễn phí.

Truyền thông chính là công cụ hỗ trợ tích cực cho Chính phủ trong phát triển văn hóa Hàn Quốc ra thế giới. Chính nhờ một phần vào chủ trương này, khiến người dân Hàn Quốc tại nước ngoài nói chung, người Hàn Quốc ở khu đô thị Trầu Cau nói riêng tự tin phô diễn tất cả những điều tốt đẹp nhất ở văn hóa Hàn Quốc trong các hoạt động sinh hoạt đời sống.

### **2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân**

Đầu tiên, phải đề cập đến sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với công tác xây dựng văn hóa cộng đồng, đời sống văn hóa cơ sở, hoạt động văn hóa nơi công cộng. Sự quan tâm này thể hiện cụ thể hóa bằng các Chỉ thị, Nghị định, Thông tư mà ở đó hướng dẫn, tạo tiền đề cho các phong trào sinh hoạt cơ sở phát triển. Trong đó, có các hoạt động văn hóa của cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh.

Thứ hai, công dân Hàn Quốc cư trú tại khu đô thị Trầu Cau, thành phố Bắc Ninh đã tham gia sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng hợp pháp, được nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công nhận đúng thuần phong mỹ tục, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để mỗi người dân Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau được tham gia vào các ngày lễ trong năm nên cộng đồng người Hàn Quốc tự thấy được trân trọng, đáng tự hào và sự hòa nhập dễ dàng hơn.

### **2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân**

Dù đạt được nhiều tích cực nhưng công tác quản lý văn hóa hoạt động cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau còn tồn tại một số mặt hạn chế sau:

Một là, công tác ban hành các văn bản hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động văn hóa chưa kịp thời, việc xử phạt nếu có vi phạm chưa được qui định rõ, cụ thể thành Luật đối với cộng đồng người nước ngoài. Việc xử phạt chưa nghiêm minh mang đến tâm lý chủ quan, coi thường, nhẹ dạ cả tin của các cá nhân bị tổ chức xấu lợi dụng lời kéo để thực hiện hành vi trái pháp luật

Hai là, quản lý sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng và văn hóa truyền thống của cộng đồng người Hàn Quốc chưa được nhà quản lý hiểu cặn kẽ. Bên cạnh đó những yếu tố văn hóa truyền thống đan xen trong đời sống thường ngày chưa được nhận diện, phổ biến chính xác nên việc nhận thức đúng đắn về công tác bảo tồn văn hóa Việt Nam chưa rõ ràng.

### **2.3.3. Những vấn đề đặt ra**

Qua nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc, còn tồn tại nhiều vấn đề cần giải quyết để nâng cao hiệu quả quản lý, cụ thể là :

- Hệ thống các văn bản qui phạm pháp luật cần được xây dựng đồng bộ và hiệu quả.
- Sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng và văn hóa cộng đồng truyền thống của người Hàn Quốc chưa được đáp ứng thỏa đáng
- Các hoạt động ở thiết chế văn hóa chưa thực sự thu hút đông đảo công dân người Hàn Quốc tham gia thường xuyên
- Hoạt động giao lưu văn hóa giữa cộng đồng người Hàn Quốc và cộng đồng người dân cư ngụ tại khu đô thị có thể triển khai trên nhiều mặt hơn nữa, cùng hướng tới những mục đích tốt đẹp
- Vai trò tự quản trong hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc của các tổ tự quản khu đô thị cần được khuyến khích, đề cao hơn nữa.
- Thi đua khen thưởng kịp thời và tích cực hơn, dành cho cả cộng đồng người Hàn Quốc, sẽ tạo điều kiện cho quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc, quản lý văn hóa cộng đồng KĐT dễ dàng hơn.

### **Tiểu kết**

Trình độ dân trí của cộng đồng cư dân người Hàn Quốc tại khu đô thị Trâu Cau đồng đều, hầu hết thuộc tầng lớp trí thức, lao động trình độ cao vì vậy ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam nghiêm túc, không chỉ trong lĩnh vực văn hóa, hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho quản lý. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quản lý các hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn khu đô thị dễ dàng hơn, đảm bảo trật tự an ninh và ổn định đời sống văn hóa tại khu đô thị, góp phần làm đẹp thêm bức tranh đời sống văn hóa cơ sở phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh.

## **Chương 3**

### **GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HÀN QUỐC TẠI KHU ĐÔ THỊ TRÂU CAU**

#### **3.1. Xu hướng biến đổi văn hóa của cộng đồng người Hàn Quốc tại Bắc Ninh**

Để quản lý cộng đồng người nước ngoài, UBND tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND do Chủ tịch UBND Nguyễn Hương Giang ký ngày 31/12/2019 về việc “Ban hành qui chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú và hoạt động

trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Trong thời gian sắp tới, cơ cấu công nghiệp, dịch vụ của tỉnh có những thay đổi hứa hẹn sẽ tiếp đón thêm nhiều người nước ngoài đến làm việc. Quyết định số 220/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh do Phó Chủ tịch Nguyễn Hữu Thành ký ngày 09/05/2019 về việc giao đất cho công ty TNHH VSIP Bắc Ninh để xây dựng, kinh doanh khu đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh tại xã Phù Chân thị xã Từ Sơn; Quyết định số 15/QĐ-UBND do Chủ tịch UBND Tỉnh Nguyễn Hương Giang ký ngày 20/1/2020 về việc thành lập khu công nghiệp Hoàn Sơn giai đoạn 2 rộng 98,8 ha; ... Nhìn vào những số liệu này có thể thấy quá trình mở rộng các khu công nghiệp vẫn tiếp tục diễn ra, thu hút đầu tư nước ngoài định hướng lâu dài và dồi dào trong thời gian sắp tới. Xu hướng biến đổi của cộng đồng người Hàn Quốc tại Bắc Ninh cũng không nằm ngoài sự vận động của văn hóa – kinh tế - xã hội trong quá trình hội nhập, phát triển chung đất nước, kế hoạch xây dựng phát triển của tỉnh. Cộng đồng người Hàn Quốc tập trung tại khu đô thị Trầu Cau là qui hoạch của UBND tỉnh Bắc Ninh nhằm giải quyết nhu cầu chỗ ở cho thuận theo xu thế chung của thời đại, điều kiện văn hóa xã hội đặc thù của địa bàn phường, nơi sinh hoạt, làm việc. Văn hóa truyền thống được người Hàn Quốc mang theo đến những vùng đất mới nơi họ làm việc là những giá trị vật chất, tinh thần được tích tụ, gìn giữ trong toàn bộ quá trình lịch sử phát triển. Trong dòng chảy toàn cầu hóa, người Hàn Quốc chú trọng đến chính sách bảo tồn văn hóa truyền thống, nhằm lưu giữ và làm phong phú, đa dạng văn hóa Hàn Quốc trên thế giới, tăng cường khai thác nguồn tài nguyên văn hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc của người Hàn Quốc.

### **3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau**

#### **3.2.1. Yếu tố chủ quan**

- Yếu tố về cơ cấu tổ chức của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Việc kiện toàn bộ máy tổ chức từ Trung ương xuống địa phương, tổ chức mang tính chất hệ thống chính là điều kiện tiên quyết trong việc bắt buộc các chủ thể có hành vi vi phạm phải thực hiện các chế tài theo quy định của pháp luật quy định. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền có đôi lúc còn hình thức, chưa thực sự quan tâm đến nội dung và chất lượng, hiệu quả của phong trào, nhất là việc xây dựng các danh hiệu văn hóa cho cư dân khu đô thị. Thành viên Ban quản lý chưa có sự quan tâm và đầu tư thời gian cho công tác phong trào của cộng đồng người Hàn

Quốc.

### **3.2.2. Yếu tố khách quan**

- Yếu tố về ý thức chấp hành pháp luật của các chủ thể công tác quản lý văn hóa là điều kiện nền tảng cho hoạt động chấp hành pháp luật trong thực tiễn. Thực hiện tốt hay không đều xuất phát từ mỗi ý thức của cá nhân, tổ chức nói chung. Tuy nhiên, để hình thành ý thức của mỗi con người thì cần có sự chung tay của cộng đồng cũng như phương pháp cụ thể của người cán bộ quản lý thông qua những hoạt động hướng đến việc xây dựng ý thức của cả cộng đồng, trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của tình hình mới. Cộng đồng người Hàn Quốc được đánh giá là thành phần cư dân có trình độ cao, ý thức tốt, nhưng chính yếu tố này là thách thức đối với đội ngũ cán bộ quản lý cộng đồng có tri thức, chuyên môn cao.

## **3.3. Các giải pháp**

### **3.3.1. Bổ sung và hoàn thiện các văn bản quản lý**

Trong từng giai đoạn phát triển của đất nước, Đảng, Nhà nước nói chung và ngành văn hóa nói riêng đã ban hành tương đối đồng bộ hệ thống các văn bản chỉ đạo, văn bản pháp luật về VH nhằm phát huy vai trò của văn hoá, làm cho văn hoá thực sự là mục tiêu và động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, đối chiếu giữa chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá nói chung và quản lý văn hóa nước ngoài nói riêng vẫn còn nổi lên rất nhiều vấn đề cần giải quyết, vì vậy quản lý văn hóa cộng đồng người nước ngoài tại cấp cơ sở đang gặp nhiều khó khăn trong quản lý vì chưa có chính sách cụ thể. Lỗ hổng trong cơ chế quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người nước ngoài là một trong những vấn đề cần khắc phục trong thời gian sắp tới

### **3.3.2. Tăng cường công tác quản lý các sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo và các sinh hoạt truyền thống cộng đồng**

Quyền văn hóa của con người là một trong những quyền chứa đựng nhiều yếu tố đặc thù và phản ánh rõ nhất những yếu tố “riêng biệt” trong các quyền con người của xã hội đa văn hóa. Đảm bảo quyền văn hóa của người dân các dân tộc đã được pháp luật quốc tế và Việt Nam ghi nhận. Để thực hiện tốt hơn việc đảm bảo các quyền này, cần tăng cường hơn nữa vai trò của các cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, xuất phát từ những đặc điểm riêng của người nước ngoài thuộc nhiều quốc gia có nền văn hóa xã hội khác nhau cùng sinh sống tại khu đô thị, việc đảm bảo các quyền của nhóm này cũng cần những chính sách phù hợp, có tính đến các yếu tố gắn liền với tình hình kinh tế, chính trị, xã hội. Để tạo điều kiện cho cộng đồng người nước ngoài duy trì sinh hoạt văn hóa

truyền thông của dân tộc mình, cần sự phối hợp, chỉ đạo từ cấp Trung ương đến địa phương.

### **3.3.3. Tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa tại các thiết chế văn hóa để thu hút cộng đồng người Hàn Quốc**

Với nhà sinh hoạt cộng đồng đạt chuẩn thiết chế văn hóa cơ sở, trung tâm văn hóa, nhà thể dục thể thao diện tích trên 1500m<sup>2</sup>, hệ thống thiết chế văn hóa khu đô thị Trầu Cau vẫn cần những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động, hấp dẫn hơn để thu hút cộng đồng người Hàn Quốc tham gia và kiến tạo. Trong một cộng đồng đa văn hóa, tiếng nói hay sự thể hiện, nhu cầu văn hóa của mỗi cá nhân ở bất cứ nền văn hóa nào trong cộng đồng cũng cần được lắng nghe và tôn trọng. Đã có rất nhiều bài học trong công tác quản lý văn hóa ở các nước phát triển trên thế giới mà đã phải trả giá rất nhiều khi áp đặt những tư tưởng, ý kiến của nhóm đa số cho những nhóm nhỏ hơn. Các nước thực hành chính sách văn hóa chú trọng đến tính đa dạng văn hóa và cố gắng phát huy cao nhất khả năng sáng tạo của công dân, tiêu chí kích thích sự sáng tạo được đề cao thì thực tế đã cho thấy rất thành công khi áp dụng vào công tác quản lý văn hóa cộng đồng ở cấp cơ sở.

### **3.3.4. Xây dựng các hoạt động giao lưu văn hóa**

Trong xã hội hiện đại ngày nay, các phương tiện truyền thông, liên lạc hiện đại, nhất là các siêu lộ thông tin với mạng internet, đã tạo những điều kiện thuận lợi chưa từng có để các cộng đồng đa văn hóa như cộng đồng cư dân khu đô thị Trầu Cau có thể nhanh chóng trao đổi với nhau về ý tưởng, kiến thức, phát minh, sáng chế, dữ kiện... qua đó góp phần mở rộng sự hiểu biết về các nền văn hóa của hai bên.

- Đẩy mạnh giao lưu văn hóa cấp cơ sở cần định hướng của các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp Trung ương, với một số nhiệm vụ cần thực hiện như: Tăng cường phối hợp để nhanh chóng xây dựng những hoạt động, chương trình giao lưu văn hóa, trong đó không chỉ xác định mục tiêu, mà cái chính là những nguyên tắc, nguồn lực thực hiện giao lưu văn hóa. Đặc biệt, triển khai thực hiện tốt thoả thuận hợp tác giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Ngoại giao trong lĩnh vực văn hóa đối ngoại (giai đoạn 2008-2015), theo đó quy định rõ nội dung và cơ chế phối hợp giữa hai bộ.

Triển khai thực hiện chính sách ngoại giao văn hóa, mà Đảng và Nhà nước đã đề ra; coi văn hóa đối ngoại là lĩnh vực trao đổi, hợp tác, đầu tư, thương mại và dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa; coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là một chủ thể tham gia hoạt động quảng bá những giá trị văn hóa dân tộc ra thế giới, là đối tượng cần tuyên

truyền đường lối văn hoá của Đảng và Nhà nước; Coi cộng đồng người nước ngoài tại Việt Nam là những đại sứ cho và nhận những giá trị văn hóa, cần xác định cho rõ những chuẩn mực giá trị mới phù hợp với mục tiêu phát triển văn hóa và nhân cách Việt Nam để tiếp nhận những giá trị đó. Đó phải là những giá trị cùng gắn liền với mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; những giá trị gắn với sự phát triển đa dạng và toàn diện nhân cách; những giá trị gắn với chân, thiện, mỹ; những giá trị gắn với tính hữu ích và hiệu quả đối với cộng đồng và xã hội, đối với cuộc sống của con người Việt Nam.

### **3.3.5. Phát huy vai trò tự quản trong hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc**

Sự tự quản của cộng đồng dân cư ở cơ sở về mặt chính trị vừa nhằm giải quyết các vấn đề nội bộ cộng đồng cơ sở vừa giải quyết các quan hệ với nhà nước, thông qua sự vận hành của các tổ chức phi quan phương trong cơ cấu cộng đồng dân cư cơ sở nhằm đáp ứng các nhu cầu trong nội bộ cộng đồng. Nguyên tắc tập trung dân chủ chính là đặc trưng vận hành của các tổ chức nhóm hội ở cộng đồng cơ sở, quy chế hoạt động của những tổ chức phi quan này là nguyên tắc, nội quy, giao ước, giao kèo riêng của từng nhóm hội – một dạng tập quán pháp. Hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư ở cơ sở vẫn dựa trên một căn cứ để điều chỉnh các mối quan hệ, các vụ việc cần được giải quyết, đó là luật pháp.

Khuyến khích người dân chủ động, tích cực hơn trong tổ chức quản lý các sinh hoạt văn hóa của cộng đồng là một trong những chủ trương lớn của Đảng trong quá trình xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam. Để thúc đẩy sự tham gia của người dân một cách tích cực, chủ động trong một cộng đồng đa văn hóa, xây dựng nên văn hóa cộng đồng chung, Đảng và Nhà nước đã đề ra và triển khai thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa. Chủ trương, chính sách này nhằm khuyến khích nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào sinh hoạt văn hóa cộng đồng, đồng thời huy động nguồn lực của toàn xã hội vào phát triển văn hóa cộng đồng theo hướng đa dạng, phong phú dưới sự quản lý của Nhà nước và định hướng của Đảng.

### **3.3.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thi đua, khen thưởng**

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, Thanh tra Văn hoá-Thông tin cần đề cao giáo dục nhận thức, tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kiên quyết đưa ra khỏi ngành những cán bộ có phẩm chất kém, vi phạm pháp luật, và phấn đấu nhiều hơn nữa, hoạt động quyết liệt hơn nữa, hiệu quả hơn nữa để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến pháp luật để nâng cao nhận thức của nhân dân, cộng



đồng người nước ngoài trong việc tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch.

Cần chủ động triển khai thực hiện kế hoạch công tác năm 2020-2021 đã được lãnh đạo Sở phê duyệt, đồng thời nắm bắt các vấn đề nảy sinh trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, đặc biệt ở lĩnh vực: di sản văn hóa, lễ hội, các hoạt động dịch vụ thể thao. Mặt khác cũng cần phải khẳng định, hiệu quả hoạt động của lực lượng Thanh tra Văn hoá - Thông tin tỉnh là một nhân tố tích cực giữ vững định hướng mà Đảng đã đề ra về công tác văn hoá tư tưởng những năm qua và là một bảo đảm để tỉnh thực hiện đưa Nghị quyết Trung ương 5 (khoá VIII) vào cuộc sống, góp phần vào việc xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

### **Tiểu kết**

Nhìn vào thực tế văn hóa sau hơn một thế kỷ mở rộng hợp tác chiến lược với đất nước Hàn Quốc, với các đặc điểm riêng mang tính lịch sử, phải nói rằng trong đời sống văn hóa của xã hội Việt Nam đã có sự hiện diện của không ít giá trị có tính chất thực hành, các hành vi văn hóa vốn có nguồn gốc từ xứ sở kim chi... cùng với thời gian, sự hiện diện ấy ngày càng được tăng cường bởi sự mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực hơn cùng sự lan toả với cường độ cao của văn hóa - văn minh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng trên phạm vi toàn cầu.

Ở chương này tác giả nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc tại khu đô thị Trầu Cau và đã đưa ra những dự báo, phân tích các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng này. Từ đó nhận thức được những hoạt động cần thực hiện trong thời gian tới đối với người quản lý. Từ thực trạng đã nêu ra ở chương 2, luận văn đã đưa ra những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động văn hóa cộng đồng người Hàn Quốc trên địa bàn khu đô thị Trầu Cau. Cụ thể tác giả tìm hiểu một số nhóm giải pháp như: Bổ sung và hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước; Nâng cao vai trò của người quản lý, tăng cường công tác quản lý nhà nước hiệu quả hơn; Tạo điều kiện duy trì các sinh hoạt văn hóa tại thiết chế; Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng hơn nữa thông qua các đoàn thể, cá nhân có ảnh hưởng. Quản lý tốt các hoạt động giao lưu văn hóa diễn ra tại không gian trong và ngoài khu đô thị của cộng đồng người Hàn Quốc góp phần tạo môi trường văn hóa, vui chơi giải trí lành mạnh đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của toàn bộ cư dân và phát triển toàn diện cả về kinh tế - văn hóa - xã hội.

## KẾT LUẬN

Cộng đồng người Hàn Quốc tại thành phố Bắc Ninh mạnh mẽ hình thành cách đây hơn một thập kỉ. Quá trình hình thành cộng đồng như bây giờ cũng diễn ra chậm rãi, biến đổi theo từng thời kì phát triển của chính sách, xã hội. Hoạt động văn hóa cộng đồng này cũng đa dạng và phong phú, giao lưu văn hóa giữa cộng đồng người Hàn với người Việt diễn ra ôn hòa nhưng đồng thời cũng vô cùng phức tạp. Thành phố Bắc Ninh cũng là một tỉnh có thành phần cư dân thuộc nhiều quốc gia sinh sống. Sự đa dạng về thành phần quốc tịch mang đến sự đa dạng về văn hóa, điểm thêm sắc màu cho bức tranh rực rỡ của đời sống, văn hóa, xã hội tỉnh. Quá trình hình thành cộng đồng người nước ngoài đông đảo nhất là Hàn Quốc gắn liền với quá trình mở cửa tự do kinh tế, thương mại mậu dịch của Nhà nước, xác lập quan hệ đối tác, mở rộng hợp tác, thực thi các chủ trương, chính sách, hiệp định đã ban hành và kí kết giữa Việt Nam – Hàn Quốc nói chung và Chính quyền tỉnh Bắc Ninh nói riêng với các doanh nghiệp nước bạn. Các cư dân người Hàn Quốc có mặt trên vùng đất này vào các thời điểm khác nhau, nhưng đều có những đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển tỉnh nhà. Tuy nhiên, mỗi giai đoạn phát triển, cộng đồng người Hàn Quốc lại tiến thêm một bước, làm mới bức tranh văn hóa vùng đất Kinh Bắc đa dạng hơn, phong phú hơn. Tuy văn hóa hai dân tộc có những nét chung, nhưng cộng đồng người Hàn Quốc vẫn mang đến Bắc Ninh những nét văn hóa đặc trưng riêng.